

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH LONG
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2024/HS-ST
Ngày: 28-6-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tư

Ông Trần Văn Mỹ Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Ông Phạm Hoài Bảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn C, sinh năm 1975, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ H, khu phố A, phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị Kim C1 (chết); vợ Nguyễn Thị Mỹ T1, sinh năm 1974, có 02 con, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1975 (chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thị P:

Ông Nguyễn Văn C2 – 1953 (cha bị hại) (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp P, xã Đ, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Ông Lê Văn G – 1975 (chồng bị hại) (có mặt)

Lê Thanh H – 1996 (con bị hại) (có mặt)

Lê Thị Mỹ H1 – 2003 (con bị hại) (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: Ấp K, thị trấn N, huyện C, tỉnh Hậu Giang.

Ông Nguyễn Văn C2 và Lê Thị Mỹ H1 ủy quyền cho ông Lê Văn G (giấy ủy quyền ngày 03/01/2024)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Thị Thu H2 – 1976; nơi cư trú: Khu phố V, thị trấn D, huyện T, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

Bị đơn dân sự:

Công ty B; trụ sở: Số F D, phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/11/2023 Nguyễn Văn C là tài xế lái thuê cho chị Trần Thị Thu H2 có nhiệm vụ điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-077.00 kéo theo sơ mi rơ moóc xitéc biển số 77R-023.37 chở dầu thực vật đi từ tỉnh Bình Dương đến tỉnh Hậu Giang để giao hàng.

Sau khi giao hàng xong C điều khiển xe quay về tỉnh Bình Dương, đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày xe 77C-077.00 lưu thông trên dốc cầu M thuộc Quốc lộ A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long theo hướng từ tỉnh Vĩnh Long đi tỉnh Tiền Giang, do C thấy phía trước có xe ô tô đầu kéo (không rõ biển kiểm soát) nên C điều khiển xe chạy qua làn bên phải để vượt xe ô tô đầu kéo phía trước, do không quan sát phía bên phải cùng chiều nên C không phát hiện có xe mô tô 95F6-0477 do ông Lê Văn G điều khiển đang chờ theo bà Nguyễn Thị P, phía sau xe 95F6-0477 có buộc một thanh kim loại dạng ống chữ nhật có kích thước 3,7x7,8cm, dài 91,5cm, hai bên có móc mỗi bên một cái giỏ bằng nhựa màu xanh, khi xe 77C-077.00 vượt qua thì xảy ra va chạm với xe 95F6-0477 làm ông G và bà P ngã xuống mặt đường.

Hậu quả sau tai nạn: Ông G bị thương được người dân đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu, còn bà P bị thương và tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô 95F6-0477 bị hư hỏng.

Kết luận giám định tử thi số 29/KLGĐTT-TTPY ngày 28/11/2023 của Trung tâm P1 – Sở Y xác định nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị P được xác định là do chấn thương sọ não (các dấu hiệu chính gồm đầu vùng thái dương chằm trái bầm tụ máu kích thước 7x3, kèm rách da kích thước 2,5x1cm; Tụ máu dưới da đầu vùng thái dương – chằm trái kích thước 10x7cm; Xương sọ không thấy tổn thương; Tụ máu dưới màng cứng vùng trán – thái dương phải khoảng 20gram; Dập não vùng thái dương phải kích thước 5x3x1cm).

Lỗi vi phạm và nguyên nhân của vụ tai nạn:

Đối với Nguyễn Văn C có lỗi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-077.00 kéo theo sơ mi rơ móc xitec biển số 77R-023.37 không chú ý quan sát, vi phạm quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ.

Đối với ông Lê Văn Giàu c lỗi điều khiển xe mô tô biển số 95F6-0477 chở vật cồng kềnh, vi phạm quy định tại điểm d khoản 3 Điều 30 Luật Giao thông đường bộ.

Qua đó xác định nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông trên là do Nguyễn Văn C khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-077.00 kéo theo sơ mi rơ móc xitec biển số 77R-023.37 chuyển làn đường nhưng không chú ý quan sát nên không nhìn thấy xe mô tô biển số 95F6-0477 đang lưu thông cùng chiều ở làn đường bên phải nên xảy ra va chạm dẫn đến tai nạn.

Bản cáo trạng số: 39/CT-VKSNDTPVL ngày 20/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Nguyễn Văn Chức về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã phân tích nội dung, tính chất vụ án, khẳng định việc truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, thời hạn thử thách từ 02 đến 03 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn C đã bồi thường tổng số tiền 280.000.000 đồng cho phía đại diện gia đình bị hại và cho ông G gồm: Chi phí điều trị thương tích cho ông G là 2.000.000 đồng, chi phí làm đám tang và xây mộ cho bà P là 93.000.000 đồng, chi phí tổn thất tinh thần cho gia đình bà P và ông G là 175.000.000 đồng, tiền sửa xe mô tô 95F6-0477 là 10.000.000 đồng. Đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Xe ô tô đầu kéo 77C-077.00 có tham gia bảo hiểm của Công ty B1, hiện Công ty B1 đã chi trả số tiền 152.920.000 đồng cho chị Trần Thị Thu H2 xong và chị H2 không yêu cầu chi trả gì thêm.

Đại diện bị hại ông Lê Văn G và anh Lê Thanh H trình bày: Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo cũng tích cực đến thăm hỏi chia buồn cùng gia đình và bồi thường số tiền 280.000.000 đồng. Thấy bị cáo cũng đã nhận thấy lỗi của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có điều kiện về lo cho gia đình.

Bị cáo Nguyễn Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố V và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 20/11/2023 sau khi giao hàng ở tỉnh Hậu Giang xong thì bị cáo C điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 77C-077.00 kéo theo sơ mi rơ moóc xitéc biển số 77R-023.37 đi về tỉnh Bình Dương, khi đến Quốc lộ A, thuộc phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long do không chú ý quan sát nên bị cáo C điều khiển xe 77C-077.00 chuyển hướng sang làn bên phải để vượt xe ô tô đầu kéo phía trước cùng chiều nên xảy ra va chạm với xe mô tô 95F6-0477 do ông Lê Văn G điều khiển đang chờ theo bà Nguyễn Thị P, hậu quả ông G bị thương nhẹ, còn bà P bị tử vong.

Lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi và sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Nguyễn Văn C tham gia giao thông chuyển hướng không an toàn gây tai nạn làm chết người đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

[3] Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hoạt động của xe ô tô đầu kéo là nguồn nguy hiểm cao độ, nên chỉ một chút lơ là, mất tập trung của người điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông sẽ gây ra hậu quả không lường cho xã hội, gây ra những thiệt hại về tính mạng, sức khỏe không gì bù đắp được.

Bị cáo điều khiển ô tô đầu kéo tham gia giao thông nhưng không giữ khoảng cách an toàn, chuyển làn đường thiếu quan sát nên đã để xảy ra va chạm với xe mô tô 95F6-0477 do ông Lê Văn G điều khiển đi cùng chiều phía trước gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết người. Hành vi đó là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự, an toàn giao thông của địa phương. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 280.000.000 đồng và được gia đình bị hại bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây cũng là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Xét bị cáo là người có nhân thân tốt, sau khi tai nạn xảy ra đã tích cực thăm hỏi, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại và được gia đình bị hại bãi nại, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng. Việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo C đã bồi thường tổng số tiền 280.000.000 đồng và đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Xe ô tô đầu kéo 77C-077.00 có tham gia bảo hiểm của Công ty B1, hiện Công ty B1 đã chi trả số tiền 152.920.000 đồng cho chị Trần Thị Thu H2 xong và chị H2 không yêu cầu chi trả gì thêm Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 28/6/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn C cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan đến vụ án và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp Vĩnh Long;
- VKSND thành phố Vĩnh Long;
- CA thành phố Vĩnh Long;
- CQ THAHS-CA TP. Vĩnh Long;
- CCTHADS TP. Vĩnh Long;
- Phòng Hồ sơ – CA tỉnh Vĩnh Long;
- UBND phường Trần Quang Diệu, TP Quy Nhơn;
- Bị cáo; ĐDHPBH; người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hải Châu

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 00, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hải Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tư

Ông Trần Văn Mỹ Phúc

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST- HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn Chức, sinh năm 1975, tại tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Tổ 8, khu phố 1, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu được đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Chức 01 (một) năm tù, cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án 28/6/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Chức cho Ủy ban nhân dân phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về các vấn đề khác:

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23, 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án và danh mục ban hành kèm theo.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Chúc phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 15 phút, ngày 28 tháng 6 năm 2024

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....

.....